

Bản án số: 37/2026/HS-ST
Ngày 16-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Cao Chức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Oanh;

Bà Trịnh Thị Thuý.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Điều Thị Cẩm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Ông Lê Mộng Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo:

1/ Bị cáo **Vũ Khánh A**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 26/01/2005; tại: Lâm Đồng; nơi cư trú: **C P, tổ H A, phường C - B, tỉnh Lâm Đồng**; số CCCD: 068205015050; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; con ông: **Vũ Quốc T**, sinh năm 1981; con bà: **Phan Thị Bích T1**, sinh năm 1987; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Bị cáo **Trần Kỳ T2**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 16/11/2007; tại: tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: **Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng**; số CCCD: 068207009022; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông: **Trần Văn N**, sinh năm 1979; con bà: **Nguyễn Thị Xuân T3**, sinh năm 1982; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh **Nguyễn Hữu S**, sinh năm 2009

Trú tại: **Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu K – Sinh năm 1978

Trú tại: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng

2/ Anh Nguyễn Đức Bảo L, sinh năm 2008.

Trú tại: Thôn G, xã H tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị T4 – Sinh năm 1983

Trú tại: Thôn G, xã H tỉnh Lâm Đồng

3/ Anh Trần Phát T5, sinh năm 2008

Trú tại: Thôn A, xã B, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thanh X – Sinh năm 1989

Trú tại: Thôn 18, xã Bảo Lâm 2, tỉnh Lâm Đồng

4. Anh Đào Quang H, sinh năm 2008

Trú tại: Thôn I, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Văn N1 – Sinh năm 1974

Trú tại: Thôn 9, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng

5. Anh Bùi Xuân H1, sinh năm 2008

Trú tại: Tổ D, phường B B, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị B – Sinh năm 1990

Trú tại: Tổ D, phường B B, tỉnh Lâm Đồng.

6. Anh Vũ Quốc V, sinh năm 2009

Trú tại: D P, tổ dân phố A, phường C - B, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Châu Thị Bích P – Sinh năm 1982

Trú tại: D P, tổ dân phố A, phường C - B, tỉnh Lâm Đồng.

7. Anh Lê Minh T6, sinh năm 2009

Trú tại: Thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị H2 - Sinh năm 1987

Trú tại: Thôn 2, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng

8. Anh Trần Ngọc H3, sinh năm 2005

Trú tại: Thôn 1, xã Đạ Huoai 3, tỉnh Lâm Đồng

9. Ông Vũ Thái H4, sinh năm 1974

Trú tại: 40 Phùng Hưng, tổ dân phố 01, phường 3 – Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

10. Ông Vũ Quốc T, sinh năm 1981

Trú tại: 11 Phan Chu trinh, phường 3 – Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

11. Bà Trần Thị T4, sinh năm 1983

Trú tại: Thôn 7, xã Hòa Ninh, tỉnh Lâm Đồng

12. Bà **Châu Thị Bích P**, sinh năm 1982

Trú tại: Tổ dân phố 01, phường 3 – Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

13. Bà **Bùi Thị B**, sinh năm 1990

Trú tại: **Tổ D, phường B - B, tỉnh Lâm Đồng**

14. Ông **Đào Văn N1**, sinh năm 1974

Trú tại: Thôn 9, xã Đa Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng

15. Bà **Trần Thị D**, sinh năm 1992

Trú tại: **8 T, phường C - B, tỉnh Lâm Đồng.**

Tất cả những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện theo pháp luật đều có mặt

***Người làm chứng:**

1. Anh **Trần Hoàng Minh N2**, sinh năm 2011

Trú tại: **6 P, phường C - B, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt**

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Trần Minh Hồng T7** – Sinh năm 1999

Trú tại: **6 P, phường C - B, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt**

2. Anh **Đinh Quang H5**, sinh năm 2011

Trú tại: **1 P, phường C - B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt**

Người đại diện theo pháp luật: **Nguyễn Mai Thanh L1**

Trú tại: **1 P, phường C - B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt**

3. Anh **Nguyễn Hoàng Minh Q**, sinh năm 2011

Trú tại: **8 T, tổ dân phố T, phường C - B, tỉnh Lâm Đồng.**

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Trần Thị D.**

Trú tại: **8 T, tổ dân phố T, phường C - B, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt**

4. Anh **Nguyễn Huỳnh Đăng K1**, sinh năm 2011

Trú tại: **B P, phường C - B, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt**

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Thị Ngọc H6** – Sinh năm 1980

Trú tại: **B P, phường C - B, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt**

5. Anh **Đỗ Phạm Trương Quốc B1**, sinh năm 2011

Trú tại: **Thôn H, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt**

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Phạm Thị Mỹ V1** – Sinh năm 1990

Trú tại: **Thôn H, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt**

6. Anh K' Thuấn, sinh năm 2010

Trú tại: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

Người đại diện theo pháp luật: Bà Ka Hải

Trú tại: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

7. Anh Nguyễn Trần Đăng K3, sinh năm 2011

Trú tại: 1 B, phường C - B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Đỗ Kiều Trang

Trú tại: 1 B, phường C - B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/01/2026, một nhóm các thanh thiếu niên gồm: Vũ Quốc V, Trần Phát T5, Nguyễn Đức Bảo L, Bùi Xuân H1, Trần Hoàng Minh N2, Vũ Khánh A, Đinh Quang H5, Nguyễn Trần Đăng K3, Nguyễn Hoàng Minh Q, Nguyễn Huỳnh Đăng K1 tụ tập cùng rủ nhau chạy xe máy từ Phường C-B, tỉnh Lâm Đồng xuống xã Đ, tỉnh Lâm Đồng chơi. Khoảng 01 giờ ngày 15/01/2026, khi đi hết Dèo B thì nhập với nhóm thanh thiếu niên của xã Đ, tỉnh Lâm Đồng gồm: Trần Kỳ T2, Nguyễn Hữu S, Đào Quang H, Lê Minh T6, Đỗ Phạm Trương Quốc B1, K' Thuán (do T2 gọi điện thoại rủ từ trước). Cả nhóm gồm 16 người đi trên 09 xe máy trên tuyến đường Q, theo hướng từ xã Đ đi xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cả nhóm điều khiển xe máy dàn hàng, chạy tốc độ nhanh, net-pô, lạng lách trong đó có xe máy do Nguyễn Đức Bảo L và xe máy của Bùi Xuân H1 điều khiển bóc đầu (tức chạy xe bằng một bánh trên đường). Khi cả nhóm chạy đến ngã ba M thì rẽ phải đi vào đường tỉnh lộ 721 rồi rẽ tiếp vào tuyến đường N - Phạm Ngọc T10 đến đường Đ sau đó dừng tại khu vực Quảng trường M thuộc thôn E, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cả nhóm đứng xếp xe máy dàn hàng ngang trên đường Đ rồi chụp hình. Tiếp đó, Nguyễn Đức Bảo L đến mượn xe Wave biển số 49L1-168.71 của Đào Quang H rồi chở theo sau Nguyễn Huỳnh Đăng K1 để bóc đầu xe cho cả bọn xem. Sau đó L rủ cả bọn đi ra hướng Quốc lộ B để xuống tỉnh Đồng Nai chơi tiếp thì cả bọn đồng ý. Khi xuất phát được 350m, L bóc đầu chạy xe bằng một bánh sau với quãng đường 56m. Sau khi ra đến Quốc lộ B, L vẫn chở theo K1 bóc đầu xe mô tô chạy bằng một bánh với đoạn đường dài 301m. Cách một đoạn đường khoảng 400m, L bóc đầu xe mô tô chạy bằng một bánh với đoạn đường dài 56m. Quá trình này được Nguyễn Hữu S, Đào Quang H, Đỗ Phạm Trương Quốc B1 sử dụng điện thoại cá nhân để quay lại video-clip để đăng tải lên mạng xã hội. Các đối tượng còn lại di chuyển trên các xe máy chạy nhanh, lạng lách, đánh võng, netpô gây náo loạn và mất an ninh trật tự, an toàn giao thông trên 01 đoạn đường dài thuộc tuyến Quốc lộ B. Sau khi từ xã T, tỉnh Đồng Nai đi về, Nguyễn Hữu S đã sử dụng điện thoại di động của mình đăng tải đoạn video-clip quay đoạn Nguyễn Đức Bảo L chở theo sau Nguyễn Huỳnh Đăng K1 bóc đầu xe chạy bằng 01 bánh trên đường đăng tải lên mạng xã hội Facebook.

Cơ quan điều tra đã phân loại xác định nhóm đối tượng từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi gồm: Nguyễn Đức Bảo L, Nguyễn Hữu S, Trần Phát T5, Đào Quang H, Bùi Xuân H1, Vũ Quốc V, Lê Minh T6. Riêng Vũ Khánh A và Trần Kỳ T2 đã trên 18 tuổi, còn 07 đối tượng còn lại dưới 16 tuổi. Quá trình điều tra, các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

** Vật chứng vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ:*

- 01 (một) xe mô tô biển số 49E2-057.07;
- 01 (một) xe mô tô biển số 49AK-073.80;
- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu xe Vision;
- 01(một) xe mô tô biển số 49H1- 565.01;
- 01(một) xe mô tô biển số 60B-251.08;
- 01 (một) xe mô tô biển số 49L1-168.71;
- 01(một) xe mô tô biển số 60Z-3022;
- 01(một) xe mô tô biển số 49K1-702.66;
- 01(một) xe mô tô biển số 49V9-0853
- 01(một) điện thoại di động Iphone 14;
- 01(một) điện thoại di động Iphone 14;
- 01 (một) điện thoại di động loại Redminote13Pro5G;
- 01(một) điện thoại di động Iphone XS;
- 01(một) điện thoại Iphone 12Pro Max.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Cơ quan điều tra Công an tỉnh L.

Qua làm việc Ban nhân dân thôn 04,05,07,08 của xã Đ thì các nhóm đối tượng thanh niên thực hiện hành vi điều khiển xe mô tô rồ ga, bốc đầu, đánh võng tại khu vực xã Đ vào rạng sáng ngày 15/01/2026 thể hiện tính coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây cản trở việc giao thông, khiến người dân rất hoang mang, lo sợ.

Tại Cáo trạng số 44/CT-VKS-KV5 ngày 11/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng truy tố các bị cáo Vũ Khánh A, Trần Kỳ T2 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Khánh A, Trần Kỳ T2 thừa nhận đã thực hiện hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, các bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh và Điều luật áp dụng đối với các bị cáo.

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Khánh A, Trần Kỳ T2 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điều 38; điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Kỳ T2 từ 09 đến 12 tháng tù

Xử phạt bị cáo **Vũ Khánh A** từ 06 đến 09 tháng tù.

Các bị cáo **Vũ Khánh A**, **Trần Kỳ T2** không tranh luận xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15/01/2026, một nhóm thanh thiếu niên 16 người đi trên 09 xe máy gồm: **Vũ Quốc V**, **Trần Phát T5**, **Nguyễn Đức Bảo L**, **Bùi Xuân H1**, **Trần Hoàng Minh N2**, **Vũ Khánh A**, **Đinh Quang H5**, **Nguyễn Trần Đăng K3**, **Nguyễn Hoàng Minh Q**, **Nguyễn Huỳnh Đăng K1**, **Trần Kỳ T2**, **Nguyễn Hữu S**, **Đào Quang H**, **Lê Minh T6**, **Đỗ Phạm Trương Quốc B1**, K' Thuần cùng dàn hàng chạy nhanh, lạng lách đánh võng, nẹt-pô trên tuyến đường Q, theo hướng từ xã Đ đi xã T tỉnh Đồng Nai. Khi nhóm thanh niên đi qua xã Đ rồi đi vào Quảng trường M thuộc thôn E, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, **Nguyễn Đức Bảo L** đã mượn xe WaVe của **Đào Quang H**, chở theo sau **Nguyễn Huỳnh Đăng K1** bốc đầu xe chạy bằng một bánh sau ở nhiều đoạn đường, trong đó có đoạn chạy bằng một bánh sau xe với dài nhất là 301m, đoạn ngắn nhất là 56m. Quá trình này được **Nguyễn Hữu S**, **Đào Quang H** và đối tượng **Đỗ Phạm Trương Quốc B1** dùng điện thoại quay lại, sau đó **Nguyễn Hữu S** đã dùng điện thoại đăng lên trang Facebook cá nhân (có tên "Nguyen Sang").

Vũ Khánh A tham gia cùng cả nhóm điều khiển xe chạy tốc độ nhanh, dàn hàng ngang trên đường theo sau xe của **Nguyễn Đức Bảo L** khi L thực hiện các hành vi bốc đầu, lạng lách, đánh võng. **Trần Kỳ T2** tham gia vai trò là người kết nối giữa nhóm của **Nguyễn Đức Bảo L** với nhóm của **Đào Quang H**; khi xe máy bị hư, T2 gửi xe rồi tiếp tục đi cùng đoàn do K' Thuần chở. Mặc dù không trực tiếp bốc đầu xe nhưng hành vi của **Vũ Khánh A**, **Trần Kỳ T2** đã góp phần cổ vũ, gây ồn ào náo loạn trên các tuyến đường, gây mất an ninh trật tự nghiêm trọng tại địa phương. Như vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo **Vũ Khánh A** và **Trần**

Kỳ T2 đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.”

Trong vụ án này có nhiều người cùng tham gia, các bị cáo cùng tham gia thực hiện tội phạm một cách tích cực, không có sự xúi giục và không có câu kết chặt chẽ vai trò của từng người, do đó đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, cùng cố ý thực hiện.

Trong vụ án này, đối với hành vi của các bị cáo: Vũ Quốc V, Trần Phát T5, Nguyễn Đức Bảo L, Bùi Xuân H1, Nguyễn Hữu S, Đào Quang H, Lê Minh T6, do thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên được xử lý ở một vụ án khác. Còn đối với hành vi của các đối tượng: Trần Hoàng Minh N2, Đinh Quang H5, Nguyễn Trần Đăng K3, Nguyễn Hoàng Minh Q, Nguyễn Huỳnh Đăng K1, Đỗ Phạm Trương Quốc B1, K4 khi thực hiện hành vi chưa đủ 16 tuổi nên CQĐT đã xem xét, xử lý hành chính theo lứa tuổi là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành

Các bị cáo là những người đã trưởng thành, đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi điều khiển xe mô tô tô rô ga, bốc đầu, đánh võng lạng lách là hành vi nguy hiểm cho tính mạng của các bị cáo và của những người tham gia giao thông nhưng các bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, coi thường pháp luật đã xâm phạm đến an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình giao thông, xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng của Nhà nước, nếp sống văn minh, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm để đảm bảo tính răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã nhận thức được lỗi lầm, việc phạm tội có phần tự phát; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Xét, vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi, nhân thân, lai lịch, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện bản thân sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu xe Vision mà bị cáo Vũ Khánh A điều khiển là của ông Vũ Thái H4. Ông H4 không biết bị cáo dung xe để tham gia giao thông ngày 15/01/2026. Cần trả lại cho ông Vũ Thái H4.

- 01(một) xe mô tô biển số 60Z-3022 và 01(một) điện thoại di động Iphone XS của bị cáo của **Trần Kỳ T2**. Đây là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Còn những vật chứng còn lại gồm: 01 (một) xe mô tô biển số 49E2-057.07; 01 (một) xe mô tô biển số 49AK-073.80; 01(một) xe mô tô biển số 49H1- 565.01; 01(một) xe mô tô biển số 60B-251.08; 01 (một) xe mô tô biển số 49L1-168.71; 01(một) xe mô tô biển số 49K1-702.66; 01(một) xe mô tô biển số 49V9-0853; 01(một) điện thoại di động Iphone 14; 01(một) điện thoại di động Iphone 14; 01 (một) điện thoại di động loại Redminote13Pro5G; 01(một) điện thoại Iphone 12Pro Max. Hiện đang tạm giữ tại Cơ quan điều tra **Công an tỉnh L** tiếp tục tạm giữ để xử lý trong vụ án **Nguyễn Đức Bảo L** cùng đồng phạm,

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà: Về tội danh, về điều luật áp dụng, về nhân thân của các bị cáo, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với từng bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Vũ Khánh A** và **Trần Kỳ T2** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điều 38; Điều 17, Điều 58 điểm i,s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Vũ Khánh A** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điều 38; Điều 17, Điều 58 điểm i,s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần Kỳ T2** 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 của bộ Luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho ông **Vũ Thái H4** 01(một) xe mô tô nhãn hiệu xe Vision.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước gồm 01(một) xe mô tô biển số 60Z-3022 và 01(một) điện thoại di động Iphone XS.

- Tiếp tục tạm giữ những vật chứng gồm: 01 (một) xe mô tô biển số 49E2-057.07; 01 (một) xe mô tô biển số 49AK-073.80; 01(một) xe mô tô biển số 49H1- 565.01; 01(một) xe mô tô biển số 60B-251.08; 01 (một) xe mô tô biển số 49L1-168.71; 01(một) xe mô tô biển số 49K1-702.66; 01(một) xe mô tô biển số 49V9-0853; 01(một) điện thoại di động Iphone 14; 01(một) điện thoại di động

Iphone 14; 01 (một) điện thoại di động loại Redminote13Pro5G; 01(một) điện thoại Iphone 12Pro Max để xử lý trong vụ án khác.

Tất cả những vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Cơ quan điều tra **Công an tỉnh L**

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo **Vũ Khánh A** và **Trần Kỳ T2** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 5 – Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THA dân sự khu vực 5 – Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Cao Chúc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thế Hùng

Nguyễn Thị Thùy

Hứa Sơn Tùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Diện

Trần Văn Tam

Hứa Sơn Tùng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Cát Tiên;
- Công an huyện Cát Tiên;
- Chi cục THA dân sự huyện Cát Tiên;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

Hứa Sơn Tùng